

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 503/2023/HS-ST

Ngày: 06/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Lượng
- Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 468/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 512/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn H A, sinh ngày: 17/02/2005 tại tỉnh R; thường trú: Thôn Q, xã W, huyện E, tỉnh R; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H C và bà Võ T P; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: - Bản án số 53/2022/HS-ST ngày 26/9/2022, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2023, đã thi hành án phí, chưa thi hành phần bồi thường dân sự; bị bắt, tạm giam ngày: 20/5/2023 (có mặt).

2. Đặng V T, sinh ngày: 06/6/2005 tại tỉnh R; tính đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 13 ngày; thường trú: Thôn Q, xã W, huyện E, tỉnh R; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng V T và bà Võ T Y; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 20/5/2023 (có mặt).

- Bị hại:

- Ông Nguyễn V T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: 024A tổ A, khu phố S, phường D, thành phố F, tỉnh G. (vắng mặt)

2. Ông Huỳnh Thanh P H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: 45W/6 Z, phường X, thành phố C, tỉnh V. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ T Y, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn Q, xã W, huyện E, tỉnh R. (có mặt)

2. Ông Phạm T D, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: L, xã K, huyện H, tỉnh G. (vắng mặt)

- *Người bào chữa:* Ông Nguyễn T G là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đặng V T. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do không có tiền tiêu xài, Nguyễn H A và Đặng V T rủ nhau tìm người để tài sản sơ hở lấy trộm, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/5/2023, A và T đi bộ dưới cầu Bình Triệu, khi đến trước số 685/32 M, Phường N, quận B, Thành phố V thì A phát hiện Ông Huỳnh Thanh P H đang say rượu và ngủ gục trên xe mô tô biển số 59S2-081.13, có cắm sẵn chìa khóa, A rủ T lấy trộm xe mô tô, T đồng ý. Lúc này, T đứng cạnh giới, còn A đi bộ lại khiêng anh H bỏ nằm xuống đất rồi A leo lên xe mô tô biển số 59S2-081.13 mở chìa khóa nổ máy và chở T ngồi phía sau lưu thông trên đường Phạm Văn Đồng tẩu thoát. Khi đi được một đoạn, A và T dừng xe lại kiểm tra thì phát hiện trong cốp xe có 01 điện thoại Oppo A95 nên lấy bỏ vào túi quần rồi tiếp tục điều khiển xe đi về hướng thành phố Thủ Đức.

Khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô biển số 59S2-081.13 chở T đi ngang Trung tâm Thương mại Nguyễn Kim, số 307-309 P, phường O, thành phố I, Thành phố Y thì An phát hiện tầng hầm của Trung tâm Thương mại Nguyễn Kim không đóng cửa, A dừng xe lại nói với T để A vào tầng hầm lấy trộm tài sản còn T ở ngoài cạnh giới. A xuống xe đi bộ vào tầng hầm thì phát hiện Ông Nguyễn V T là bảo vệ đang ngủ, gần đó có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển số 66F1-381.63 của ông T đang dựng trong tầng hầm, trên xe có 01 cái túi xách loại túi đeo chéo. A mở túi xách ra thì thấy có chìa khóa của xe mô tô trên và 01 điện thoại hiệu Samsung J7 Prime màu đen nên lấy đem ra ngoài đưa cho T cất giữ, còn A quay vào lấy chìa khóa cắm vào xe rồi đẩy bộ xe ra khỏi tầng hầm, nhưng do dốc cao nên một mình A đẩy xe không được, A kêu T cùng A đẩy xe ra khỏi tầng hầm. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển số 66F1-381.63, còn T thì điều khiển xe mô tô biển số 59S2-081.13 tẩu thoát trên Xa lộ Hà Nội – Quốc lộ 1 hướng về tỉnh Bình Thuận. Trên đường đi, A điều khiển xe mô tô biển số 66F1-381.63 va chạm với xe mô tô khác (không rõ người điều khiển

và phương tiện) dẫn đến xe bị hư hỏng nên A và T dừng lại tiệm sửa xe Nguyễn Quý tại L, xã K, huyện H, tỉnh G. Do không có tiền sửa xe, A và T mang chiếc điện thoại Samsung J7 Prime đã lấy trộm đến tiệm điện thoại Tiến Dũng tại L, xã K, huyện H, tỉnh G, bán cho Ông Phạm T D với giá 300.000 đồng, trong đó A và T sử dụng 100.000 đồng để trả tiền sửa xe. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Công an tuần tra phát hiện A và T có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, sau đó thì cả hai bị bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn H A và Đặng V T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Qua làm việc, Ông Phạm T D khai nhận: Khi mua điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, A nói là điện thoại của A nên D không biết là tài sản do A và T phạm tội mà có. Đồng thời, D đã giao nộp điện thoại di động trên cho Cơ quan điều tra làm rõ.

Ngày 02/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh ra quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 11/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra quyết định nhập vụ án hình sự đối với vụ án trộm cắp tài sản tại phường D, thành phố F và Phường 26, quận Bình Thạnh do Nguyễn H A và Đặng V T thực hiện hành vi phạm tội.

Kết luận định giá số 194-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số 66F1-381.63 trị giá 24.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime trị giá 1.200.000 đồng.

Kết luận định giá số 116/KLĐGTS-TCKH ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 59S2-081.13 trị giá 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A95 trị giá 1.900.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số 66F1-381.63. Qua xác minh, xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị T T đứng tên chủ sở hữu, bà Trang cho biết giao lại xe mô tô trên cho cha ruột là Ông Nguyễn V T sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cho ông T.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 59S2-081.13. Qua xác minh, xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Vân đứng tên chủ sở hữu, bà V cho biết đã giao lại xe mô tô trên cho cháu là Ông Huỳnh Thanh P H sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả xe và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A95 cho ông H.

- Số tiền 200.000 đồng, thu giữ của A và T.

- 01 USB màu đỏ có chứa đoạn video ghi nhận lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản do An và Thịnh thực hiện.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Ông Nguyễn V T và Ông Huỳnh Thanh P H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 433/CT-VKS-TPTĐ ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố các bị cáo Nguyễn H A, Đặng V T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn H A, Đặng V T khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Võ T Y trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Đặng V T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T.

Người bào chữa Ông Nguyễn T G bào chữa cho bị cáo Đặng V T trình bày: Đồng ý với quan điểm mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng V T. Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo không có tiền tiêu xài, về hoàn cảnh phạm tội là do sự sơ hở của các bị hại. Mặt khác, bị cáo thiếu sự quan tâm của gia đình, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp nhất là 09 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn H A, Đặng V T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: bị cáo A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về vật chứng thì xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn H A và Đặng V T phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản xác định địa điểm, thu giữ vật chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/5/2023, tại trước nhà số

685/32 C, Phường V, quận B, lợi dụng lúc Ông Huỳnh Thanh P H đang ngủ gục trên xe, các bị cáo Nguyễn H A và Đặng V T đã lấy trộm 01 xe mô tô biển số 59S2-081.13 và 01 điện thoại hiệu OPPO A95 của ông Hội. Sau đó đến khoảng 03 giờ ngày 19/5/2023, tại tầng hầm Trung tâm Thương mại Nguyễn Kim, số 307-309 Võ Văn Ngân, phường D, thành phố F, các bị cáo A và T tiếp tục lấy trộm 01 xe mô tô biển số 66F1-381.63 và 01 điện thoại hiệu Samsung của Ông Nguyễn V T khi ông T đang ngủ. Khi các bị cáo đang trên đường tẩu thoát thì bị phát hiện, bắt giữ, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn H A và Đặng V T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Theo kết luận định giá tài sản thì xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 59S2-081.13 trị giá 7.000.000 đồng, điện thoại hiệu OPPO A95 trị giá 1.900.000 đồng, xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 66F1-381.63 trị giá 24.000.000 đồng, điện thoại hiệu Samsung trị giá 1.200.000 đồng; tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 34.100.000 đồng. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo A rủ rê, lôi kéo bị cáo T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, thuộc trường hợp xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa Ông Nguyễn T G đề nghị áp dụng cho bị cáo T tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T thực hiện 02 vụ trộm cắp thuộc trường hợp phạm tội 02 lần do đó không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo A phạm tội với vai trò rủ rê bị cáo T đi trộm cắp tài sản và là người trực tiếp thực hiện lấy tài sản, bị cáo T là đồng phạm giúp sức tích cực giữ vai trò cảnh giới cho bị cáo A lấy tài sản. Bị cáo A có nhân thân xấu, năm 2022, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản", vừa chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Bị cáo T phạm tội chưa đủ 18 tuổi, thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội được

quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cũng xem xét tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Ông Huỳnh Thanh P H và Ông Nguyễn V T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Phạm T D không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 USB ghi hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp, lưu trong hồ sơ vụ án.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền có được do bán điện thoại lấy trộm, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Các bị cáo sử dụng 100.000 đồng để sửa xe, là tiền thu lợi bất chính do bán điện thoại mà có, cần buộc các bị cáo nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H A, Đặng V T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng V T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

(Theo Ủy nhiệm chi ngày 26/10/2023 do Công an thành phố Thủ Đức chuyển vào tài khoản số 3949.0.3030599.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức tại Kho bạc Nhà nước Thủ Đức).

+ Buộc các bị cáo Nguyễn H A và Đặng V T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 100.000 (Một trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn H A nộp 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

Bị cáo Đặng V T nộp 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại; NQLNVLQ
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga